

Bản án số 92/2017/HNGĐ- ST

Ngày 28/9/2017

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
giữa chị Đ với anh C.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phụng

2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:
Ông Thân Mạnh Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 332/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Đ với anh C”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 8 năm 2017 và lời khai tiếp theo, nguyên đơn, chị Hoàng Thị Đ trình bày: Năm 2012, chị kết hôn với anh Nguyễn Việt C. Trước khi kết hôn chị và anh C có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam. Sau đám cưới chị về chung sống cùng anh C ngay. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, nhiều lần vợ chồng đã xảy ra xô xát. Nguyên nhân do anh C tH tin tưởng chị, ngoài ra, anh C còn hay rượu chè, không chịu làm ăn. Chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh C vẫn không thay đổi. Chị và anh C đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế từ tháng 5 năm 2017. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh C đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có một con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Ly hôn, chị để anh C nuôi con, chị sẽ cấp dưỡng nuôi con cho anh C 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Việt C trình bày: Năm 2012, anh kết hôn với chị Đ. Trước khi kết hôn anh chị có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam. Sau đám cưới anh chị về chung sống cùng nhau ngay. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh một vài mâu thuẫn nhỏ. Vợ chồng hay cãi nhau vặt. Nguyên nhân do anh không đồng ý cho chị Đ ngủ trọ dưới khu công nghiệp nơi chị Đ đang làm công nhân, anh muốn chị Đ tối về nhà có thời gian để chăm con, nhưng chị Đ không nghe nên nay chị Đ xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Đ có một con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Đ ly hôn anh, anh có nguyện nuôi con và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con của chị Đ.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu trên. Về con chung, anh C từ chối không nuôi con, vì anh chưa đủ điều kiện nuôi con.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa. Đương sự chấp hành đúng nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Đ được ly hôn anh C. Giao con chung cho chị Đ nuôi. Anh C không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Đ kết hôn với anh Nguyễn Việt C trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam ngày 29 tháng 2 năm 2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hiểu, thông cảm, chia sẻ với nhau. Chị Đ và anh C sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị Đ và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị Đ ly hôn anh C.

[2]. Về con chung: Chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Việt C có con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Tại phiên tòa, anh C từ chối nuôi con, chị Đ đồng ý nuôi con nên giao cháu H cho chị Đ nuôi là phù hợp. Chị Đ không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Đ ly hôn với anh Nguyễn Việt C.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Đ nuôi con là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét. Anh Nguyễn Việt C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002637 ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Ủy ban nhân xã T;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân

TỈNH BẮC GIANG

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 92/2017/HNGĐ- ST

Ngày 28/9/2017

*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
giữa chị Đ với anh C.***NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG****- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phụng
2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:** Ông Thân Mạnh Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 332/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Đ với anh C”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: V, T, Lục Nam, Bắc Giang (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1986

Địa chỉ: V, T, Lục Nam, Bắc Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 8 năm 2017 và lời khai tiếp theo, nguyên đơn, chị Hoàng Thị Đ trình bày: Năm 2012, chị kết hôn với anh Nguyễn Việt C. Trước khi kết hôn chị và anh C có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam. Sau đám cưới chị về chung sống cùng anh C ngay. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, nhiều lần vợ chồng đã xảy ra xô xát. Nguyên nhân do anh C tH tin tưởng chị, ngoài ra, anh C còn hay rượu chè, không chịu làm ăn. Chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh C vẫn không thay đổi. Chị và anh C đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế từ tháng 5 năm 2017. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh C đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có một con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Ly hôn, chị để anh C nuôi con, chị sẽ cấp dưỡng nuôi con cho anh C 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Việt C trình bày: Năm 2012, anh kết hôn với chị Đ. Trước khi kết hôn anh chị có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam. Sau đám cưới anh chị về chung sống cùng nhau ngay. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh một vài mâu thuẫn nhỏ. Vợ chồng hay cãi nhau vặt. Nguyên nhân do anh không đồng ý cho chị Đ ngủ trọ dưới khu công nghiệp nơi chị Đ đang làm công nhân, anh muốn chị Đ tối về nhà có thời gian để chăm con, nhưng chị Đ không nghe nên nay chị Đ xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Đ có một con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Đ ly hôn anh, anh có nguyện nuôi con và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con của chị Đ.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản anh C vẫn giữ nguyên yêu cầu trên. Về con chung, anh C từ chối không nuôi con, vì anh chưa đủ điều kiện nuôi con.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa. Đương sự chấp hành đúng nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Đ được ly hôn anh C. Giao con chung cho chị Đ nuôi. Anh C không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Đ kết hôn với anh Nguyễn Việt C trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam ngày 29 tháng 2 năm 2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hiểu, thông cảm, chia sẻ với nhau. Chị Đ và anh C sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị Đ và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị Đ ly hôn anh C.

[2]. Về con chung: Chị Hoàng Thị Đ và anh Nguyễn Việt C có con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Tại phiên tòa, anh C từ chối nuôi con, chị Đ đồng ý nuôi con nên giao cháu H cho chị Đ nuôi là phù hợp. Chị Đ không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Đ ly hôn với anh Nguyễn Việt C.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Đ nuôi con là Nguyễn Duy H, sinh ngày 10/01/2012. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét. Anh Nguyễn Việt C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002637 ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huân

